

BẢN TIN TUẦN

15-19/08/2011



TỔNG QUAN

Lạm phát có thể đạt đỉnh trong tháng 8. Mặc dù chưa có công bố chính thức từ tổng cục thống kê về mức tăng CPI của toàn quốc trong tháng 8, tuy nhiên theo diễn biến giá cả hiện tại, nhiều ý kiến cho rằng CPI tháng 8 sẽ giảm đà tăng so với tháng 7, thậm chí có thể dưới 1%. Theo qui luật hàng năm, lạm phát có thể đạt đỉnh trong quý và giảm dần vào quý 4. Nếu CPI tháng 8 được công bố ở mức như kì vọng thì có thể đó sẽ là yếu tố hỗ trợ mạnh cho tâm lý thị trường.

NHNN cho biết khả năng sẽ triển khai gói giải pháp giảm lãi suất vào khoảng đầu tháng 9. Ngoài ra, NHNN cũng có thể có những biện pháp để điều hòa vốn từ nơi thừa sang nơi thiếu một cách hợp lý. Thông tư 13, 19 sẽ được sửa đổi. Những thông tin trên đường như đã có tác dụng hỗ trợ ngay tức thì đối với tâm lý thị trường. Với mặt bằng giá đã tương đối thấp, bài toán lãi suất vẫn là rào cản trực tiếp và lớn nhất khi nhắc tới dòng tiền tham gia thị trường. Những thông tin từ phía NHNN đã phần nào giải tỏa những lo ngại này và khiến nhà đầu tư tham gia mạnh hơn vào thị trường.

Về việc triển khai margin trong tuần tới, theo UBCK, có khoảng 1/3 số công ty chứng khoán sẽ không đủ tiêu chuẩn thực hiện margin do lỗ lũy kế hơn 50% vốn điều lệ, bên cạnh đó vẫn giữ nguyên tỷ lệ ký quỹ 70/30, và sẽ nghiêm cấm các tổ chức thực hiện margin dưới hình thức hợp tác đầu tư. Với những qui định và sự kiểm soát chặt chẽ của UBCK nhằm đảm bảo an toàn tín dụng, nhiều ý kiến cho rằng dòng tiền ngắn hạn tham gia thị trường có thể sẽ bị ảnh hưởng mạnh.

Sự phục hồi mạnh vào cuối tuần đã giúp thị trường thoát khỏi trạng thái sideway hẹp. Thanh khoản phục hồi và duy trì mức khá cho tín hiệu tích cực từ yếu tố dòng tiền. Đà phục hồi của thị trường có thể tiếp tục trong những phiên đầu tuần tới nhưng sẽ khó tăng mạnh mà dao động ziczag hướng tăng dần. Trong tuần tới, sẽ có nhiều yếu tố tác động tới thị trường khiến diễn biến trở nên khó lường trước, đặc biệt là khi CPI tháng 8 dần hé lộ, và việc triển khai margin. NĐT có thể tham gia một phần tiền mặt vào thị trường, ưu tiên giải ngân tại những phiên giá giảm và ưu tiên các mã có sẵn trong tài khoản..

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Binh Pham

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHÂN ĐỊNH THI TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

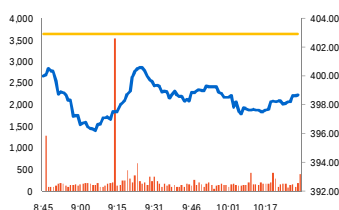
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %	
VN-Index	400.76	↑	16.84	4.39%
KLGD (triệu ck)	132.39	↑	4.10	3.19%
GTGD (tỷ đồng)	2.282.07	↑	69.08	3.12%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	400.76 	-2.13	-0.53%
KLGD (triệu c)	27.23 	-4.18	-13.32%
GTGD (tỷ đồng)	437.50 	-55.91	-11.33%
Tổng cung (triệu c)	49.84 	0.81	1.64%
Tổng cầu (triệu c)	40.63 	-8.93	-18.02%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu c)	2.20 	-2.47	-52.94%
KL bán (triệu c)	2.84 	-0.68	-19.42%
Gia trị mua (tỷ đồng)	53.15 	-50.51	-48.73%
Gia trị bán (tỷ đồng)	75.57 	3.96	5.53%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thi VN-Index

Nhận định sản HSX

Thị trường phân hóa mạnh, HSX tăng mạnh 3 phiên, tạo thành một khoảng trống (gaps) và đã breakout phá vỡ đường xu thế giảm ngắn hạn. Dòng tiền tham gia thị trường tăng khá mạnh, tạo thành phân kì trên công cụ dòng tiền MFI, và chuyển dần sang hội tụ tăng với các công cụ đo lường diễn biến giá như RSI.

Thanh khoản bình quân thị trường tăng mạnh, dòng tiền chảy vào các bluechips, các tín hiệu cho thấy sự tích cực từ yếu tố dòng tiền. HSX có thể tiếp tục đà phục hồi trong tuần tới, tuy nhiên sẽ tăng giảm xen kẽ và lực bán gia tăng mạnh hơn khi thị trường đạt đến các ngưỡng kháng cự như 405 điểm, 427 điểm ... NĐT cần đề phòng những biến động khó lường của thị trường khi CPI có thể dần hé lộ trong tuần tới.

Khuyến nghị chung

NĐT có thể tham gia một phần tiền mặt vào thị trường với mục tiêu ngắn hạn. Nếu thực hiện giải ngân, NĐT nên ưu tiên mua vào những phiên thị trường điều chỉnh giảm nhẹ (nếu thanh khoản vẫn ở mức cao) và ưu tiên những mã cổ phiếu có sẵn trong tài khoản để tránh rủi ro T+4

Tăng tỷ lệ cổ phiếu tại vùng 390 – 400 điểm

Giảm tỷ lệ cổ phiếu tại vùng 420 điểm

Cắt lỗ và thoát sớm khỏi thi trường nếu phá vỡ 379 điểm.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

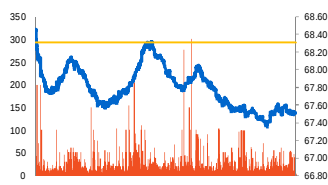
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.53	1.51	2.29%
KLGD (triệu ck)	166.56	39.82	31.42%
GTGD (tỷ đồng)	1.131.41	113.19	11.12%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.53	-0.78	-1.14%
KLGD (triệu ck)	39.45	-6.03	-13.25%
GTGD (tỷ đồng)	410.47	-48.77	-10.62%
Tổng cung (triệu ck)	61.84	5.09	8.97%
Tổng cầu (triệu ck)	54.80	-3.84	-6.55%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.37	-0.94	-71.61%
KL bán (triệu ck)	0.50	0.17	53.28%
Giá trị mua (tỷ đồng)	4.71	-11.23	-70.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.61	2.15	62.13%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

Đã phá vỡ ngưỡng hỗ trợ mạnh cuối cùng 67 điểm (tương đương với đáy thấp nhất trước đó), HNX sẽ tiếp tục giảm: Với một phiên giảm mạnh tạo thành cây nến đen đặc, HNX-Index đã có một phiên breakdown phá vỡ ngưỡng 67 điểm, xác nhận xu thế giảm hiện tại.

Có thể retest lại ngưỡng 67 điểm, dao động ziczag và giảm dần, những vấn đề tiềm ẩn rủi ro sụt giảm mạnh: Việc phá vỡ ngưỡng 67 điểm còn đi kèm một tín hiệu nữa là sự sụt giảm khiến HNX chuyển động rời khỏi đường hỗ trợ giữ kênh dao động và có chiều hướng giảm về vùng hỗ trợ ở đường kênh phía dưới. Những giao dịch trong quá khứ cho thấy khi rời khỏi đường kênh giữa, thị trường thường giảm mạnh vài phiên về vùng đường kênh dưới trước khi có những phục hồi sau đó.

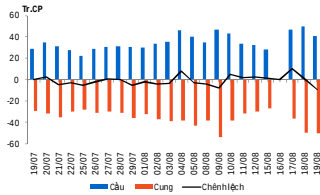
Nhiều cổ phiếu lớn, dẫn dắt thị trường đã mất ngưỡng hỗ trợ đáy quá khứ. Vùng hỗ trợ tiếp theo và có ý nghĩa của HNX ở 55 – 60 điểm (đường kênh bên dưới).

Khuyến nghị chung

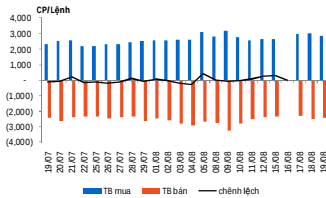
HNX-Index có thể dao động và tăng dần. Tín hiệu duy trì được đã tăng là khi thị trường duy trì mức thanh khoản cao trên 25 triệu đơn vị 1 phiên. NĐT nên tận dụng những phiên giảm nhẹ (nếu thanh khoản duy trì mức cao) để tăng tỷ lệ cổ phiếu. Tuy nhiên nên ưu tiên những mã có sẵn trong danh mục, và bán ra khi HNX tăng cận mức 72 điểm. Nếu thị trường giảm phá vỡ đáy cũ ở 66- 67 điểm với thanh khoản sụt giảm trở lại, NĐT nên cắt lỗ và thoát khỏi thị trường.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

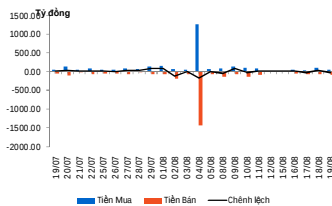
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



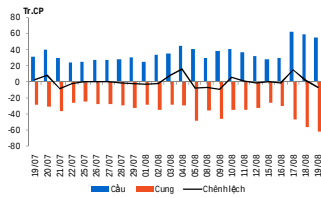
Mặc dù phiên cuối tuần giảm điểm, nhưng tính chung VN-Index đã có 1 tuần tăng điểm ấn tượng, lấy lại mốc 400 điểm. Trong phiên cuối tuần, xu hướng điều chỉnh sau 2 phiên tăng mạnh đã khiến thị trường đảo chiều giảm điểm. Sau khi kết mở cửa giảm gần 3 điểm và xuống dưới 400 điểm, VNIndex bắt đầu lao dốc và đã có lúc giảm đến 6.3 điểm, xuống dưới 397 điểm. Tuy nhiên đến giữa phiên, STB, MSN tăng trần, cùng 1 số mã blue-chips tăng điểm trở lại, giúp VN-Index thu hẹp đà giảm 3.58 điểm, tức khoảng 0.89% và xoay quanh mức giảm 1% cho đến cuối phiên. Chốt phiên cuối tuần, VN-Index mất 2.13 điểm, tương ứng 0.53% chốt tại 400.76 điểm. Tính cả tuần, VN tăng tổng cộng hơn 16 điểm so với đầu tuần và cuối tuần trước.

Thanh khoản tiếp tục sụt giảm, nếu loại trừ 5.4 triệu cổ phiếu giao dịch thỏa thuận, trị giá 111.4 tỷ đồng thì giao dịch khớp lệnh chỉ còn khoảng 21.5 triệu đơn vị, tương ứng 321 tỷ đồng giá trị. SSI dẫn đầu về lượng khớp lệnh với hơn 2 triệu đơn vị, tiếp đến là STB với gần 1.36 triệu đơn vị

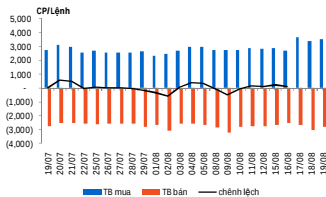
Tính trong tuần khối ngoại mua vào và bán ra đều xấp xỉ hơn 11 triệu đơn vị. Giá trị mua vào đạt 267,7 tỷ đồng và nhiều hơn giá trị bán ra 1 tỷ đồng. Hai cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất trong tuần là SSI và FPT với giá trị mua ròng lần lượt đạt 27,2 và 23 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

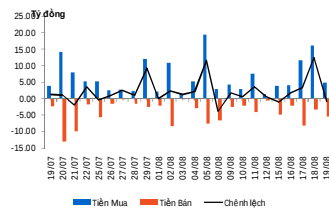
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Tương tự sàn Hồ Chí Minh, sàn Hà Nội cũng có 1 tuần tăng điểm nhưng mức tăng ít hơn. Trong phiên hôm nay, Tại sàn Hà Nội, trước áp lực bán khá mạnh từ phiên trước, HNX- giảm 0.19 điểm ngay đợt giao dịch mở cửa, tương ứng 0.28% tạm chốt ở 68.12 điểm. Đà giảm tiếp tục diễn ra trong đợt khóp lệnh liên tục, những mức độ giảm không sâu như sàn HSX, Các mã chủ chốt vẫn được giao dịch khá mạnh, đặc biệt là KLS và VND. Suốt thời gian còn lại, HNX-Index lình xình quanh vùng 67 – 68 điểm. Cuối phiên, chỉ số giảm 0.78 điểm, tức khoảng 1.14% đóng cửa tại 67.53 điểm. Chốt tuần, HNX-Index tăng 1.7 điểm so với đầu tuần, và 1.5 điểm so với cuối tuần trước.

Khối lượng chuyển nhượng đạt đến 39.38 triệu cổ phiếu, tương đương gần 410 tỷ đồng nhưng vẫn giảm lần lượt 13.28% và 10.66% so với phiên trước. Giao dịch tại sàn này chủ yếu vẫn tập trung vào một số mã chủ chốt gồm KLS, VND, PVX, VCG, BVS, SHN..., chiếm hơn 21 triệu cổ phiếu, trong đó KLS dẫn đầu với 7.34 triệu, tiếp sau là VND với gần 6 triệu cổ phiếu

Khối lượng và giá trị giao dịch ròng trong tuần trên sàn Hà Nội khá cân bằng. Khối lượng mua đạt 3,7 triệu đơn vị, nhiều hơn khối lượng bán 30 nghìn đơn vị. Tuy vậy giá trị mua lại thấp hơn giá trị bán 238 triệu đồng, đạt 42 tỷ đồng trong tuần.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 16 cổ phiếu tăng giá và 7 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PCG (tăng 26,32%). Các cổ phiếu giảm không đáng kể, nhiều nhất là PXI (giảm 3,95%), PSI (giảm 3,39%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,61 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 34,09 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 13 triệu đơn vị cổ phiếu.

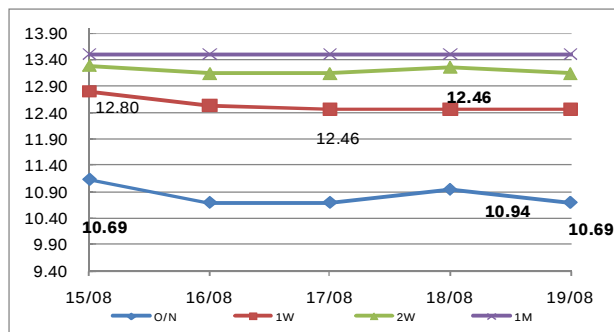
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 29/2011:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.8	9,900	↑ 26.32	0.42	14.12	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.1	80,200	→ 0.00	0.52	31.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.0	357,700	↓ -2.78	0.61	4.32	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17.0	2,779,900	↑ 1.19	0.99	1.67	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.2	102,400	↓ -1.20	0.67	17.43	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8.5	132,300	↓ -3.41	0.79	36.96	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5.7	1,246,600	↓ -3.39	0.57	4.29	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15.5	1,700,200	↑ 5.44	0.92	2.32	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10.1	574,600	↑ 3.06	1.77	4.61	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11.9	3,910,900	↑ 3.48	0.76	8.56	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18.4	1,443,900	↑ 5.14	0.79	9.29	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9.7	199,800	↑ 2.11	0.93	12.44	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15.0	835,900	↑ 0.67	1.27	4.01	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10.8	13,607,300	↑ 5.88	0.48	4.06	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.2	1,542,410	↑ 6.85	1.87	5.04	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12.4	1,293,080	↑ 5.98	1.11	6.78	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35.0	26,880	↑ 2.04	2.36	10.52	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.8	187,850	↓ -1.27	0.69	5.39	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37.5	361,470	↑ 2.18	2.89	14.37	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12.1	2,049,850	↑ 4.31	1.07	14.46	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.0	1,220,570	→ 0.00	0.51	31.56	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.3	135,530	↓ -3.95	0.62	1.66	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5.9	73,220	↓ -1.67	0.53	6.69	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9.7	139,590	↑ 4.30	0.88	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.4	85,230	↑ 3.85	0.54	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5.8	227,500	↓ -6.45	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3.1	200	↓ -3.13	0.29	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4.6	200	↑ 9.52	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.3	2,900	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2.6	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

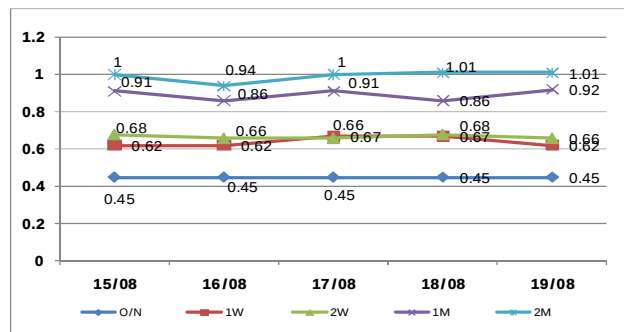
Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

1. Lãi suất liên ngân hàng

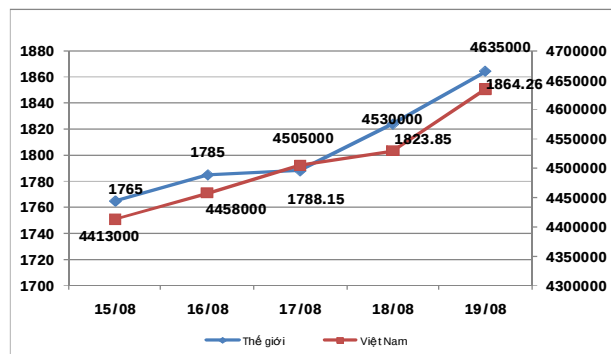
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

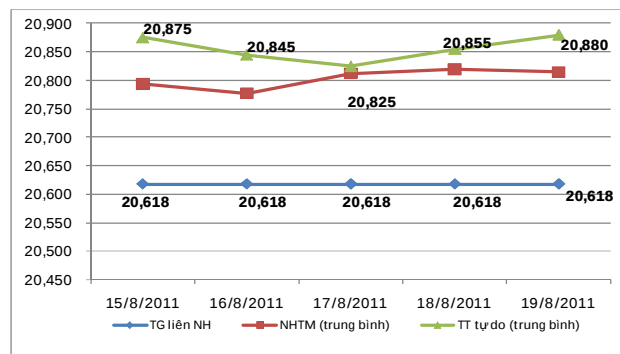
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

2. Thị trường vàng và ngoại hối

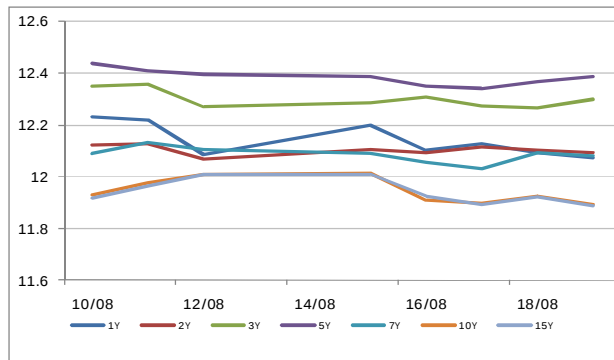
GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

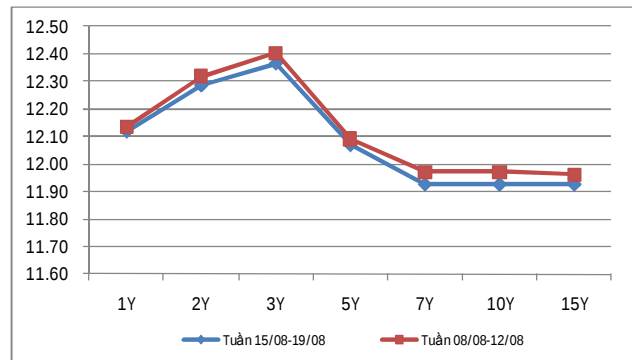
TỶ GIÁ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KDC	30,900	34,300	11.00	480,569
SSI	16,800	18,200	8.33	191,408
STB	12,800	13,600	6.25	92,315
EIB	15,000	14,900	-0.67	86,519
VIC	101,000	106,000	4.95	69,123

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
MHC	2,500	3,000	500	20.00
VPL	72,000	86,000	14,000	19.44
PAC	34,500	40,700	6,200	17.97
CII	15,800	18,500	2,700	17.09
BAS	1,800	2,100	300	16.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
CIG	6,800	6,000	-800	-11.76
TRI	3,600	3,200	-400	-11.11
VFG	34,300	31,000	-3,300	-9.62
NNC	29,300	26,500	-2,800	-9.56
HOT	15,500	14,100	-1,400	-9.03

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SSI	30,539	VIC	54,491
FPT	23,833	CII	22,305
VIC	18,939	MSN	20,008
HAG	16,261	HAG	13,018
DPM	14,730	HVG	9,936

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	9,800	10,900	11.22	291,362
VND	8,800	10,300	17.05	160,839
PVX	10,200	10,800	5.88	147,523
SHB	6,900	7,000	1.45	117,528
BVS	14,700	16,000	8.84	92,580

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
VCS	18,600	23,600	5,000	26.88
PCG	3,800	4,800	1,000	26.32
MCL	3,600	4,500	900	25.00
LM7	4,100	5,000	900	21.95
MCC	12,500	15,000	2,500	20.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
CAN	23,600	19,200	-4,400	-18.64
V21	17,900	14,900	-3,000	-16.76
TSB	9,900	8,400	-1,500	-15.15
KTT	11,500	10,000	-1,500	-13.04
PJC	21,100	18,400	-2,700	-12.80

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	16,096	KLS	5,444
BVS	5,310	PGS	2,511
VCG	5,146	VNF	1,950
PVI	4,292	PVS	1,840
PGS	1,441	SCR	1,817

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
EIB	15,000	14,900	-0.67	55,294
SSI	18,500	18,200	-1.62	37,277
STB	13,500	13,600	0.74	25,096
VPL	83,500	86,000	2.99	15,082
MSN	97,000	101,000	4.12	14,282

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
LGC	20,300	21,300	1,000	4.93
CCL	10,200	10,700	500	4.90
DHC	8,200	8,600	400	4.88
VSI	6,200	6,500	300	4.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VNG	16,100	15,300	-800	-4.97
NTB	8,200	7,800	-400	-4.88
KTB	30,800	29,300	-1,500	-4.87
SCD	18,500	17,600	-900	-4.86
LIX	43,200	41,100	-2,100	-4.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
SSI	5,566	VIC	11,951
STB	4,802	MSN	10,728
BVH	4,107	CII	6,620
FPT	3,950	HVG	5,794
VIC	3,722	FPT	3,963

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
KLS	11,000	10,900	-0.91	80,206
VND	9,900	10,300	4.04	60,744
PVX	11,200	10,800	-3.57	31,375
BVS	16,400	16,000	-2.44	23,561
VCG	12,000	11,800	-1.67	22,427

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VBH	17,200	18,400	1,200	6.98
HPR	13,000	13,900	900	6.92
SMT	4,400	4,700	300	6.82
VDL	29,400	31,400	2,000	6.80
STL	10,300	11,000	700	6.80

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VAT	7,200	6,700	-500	-6.94
MIC	14,500	13,500	-1,000	-6.90
NHA	10,200	9,500	-700	-6.86
L43	8,800	8,200	-600	-6.82
HCC	23,600	22,000	-1,600	-6.78

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
PVI	2,005	PVS	1,224
PGS	680	VCG	1,193
PVG	437	PVX	899
ICG	196	PGS	788
VNC	136	SCR	579

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ